TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN QUỲ HỢP** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **29**/2023/HSST
Ngày 26/4/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲ HỢP, TỈNH NGHỆ AN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà: Bà Trương Thị Thu Hà
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vi Văn Hậu
Bà Nguyễn Thị Hường

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Ông Phan Văn Vận – Thư ký Toà án nhân dân huyện Quỳ Hợp, tỉnh Nghệ An.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳ Hợp, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Ông Trương Văn Hào – Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 4 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quỳ Hợp, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 18/2023/TLST-HS ngày 21 tháng 3 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 33/2023/QĐXXST–HS ngày 13 tháng 4 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **La Văn S**; tên gọi khác: Không; Sinh ngày 10/12/1998 tại huyện Q, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: Bản V, xã Y, huyện T, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: lớp 9/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: La Văn Th và bà Lô Thị B; Vợ: Chon Thị Ch, con: 01 người (sinh năm 2017); Tiền án: Không; Tiền sự: Ngày 25/12/2019 bị Tòa án nhân dân huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời gian 17 tháng. Ngày 09/4/2021 bị Tòa án nhân dân huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời gian 18 tháng; Tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/01/2023 đến nay (Có mặt).

+ Bị hại: Chị **Vi Thị H**, sinh năm 1993
Nơi cư trú: Xóm Ch, xã Ch, huyện Q, tỉnh Nghệ An (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: La Văn S là người nghiện ma túy, không có việc làm. Ngày 19/01/2023 La Văn S không ở nhà chuẩn bị tết cùng gia đình mà sang nhà người quen ở xã Ch, huyện Q chơi, mục đích phát hiện có tài sản sơ hở thì trộm cắp lấy tiền tiêu sài, mua ma túy sử dụng. Vào khoảng 12 giờ ngày 22/01/2023 S gọi điện thoại cho chị Vi Thị H để mượn xe máy nhưng chị Vi Thị H không đồng ý. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày S đi bộ đến nhà chị H, phát hiện thấy chiếc xe máy để trong nhà bếp, không có người trông coi nên S nảy sinh ý định trộm cắp. S đến bên chiếc xe máy, thấy chìa khóa vẫn cắm trên ổ khóa xe liền mở khóa xe và đề nổ xe nhanh chóng tẩu thoát. Khi S điều khiển xe máy đi đến ngã 3 xã Ch để tìm nơi bán xe thì bị Công an xã Châu Thành, huyện Quỳ Hợp phát hiện bắt giữ.

Bản kết luận định giá tài sản số: 04/KL-HĐĐGTS ngày 30 tháng 01 năm 2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Quỳ Hợp kết luận: 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, biển kiểm soát 37H1-313.83, đã qua sử dụng, trị giá là 12.000.000,đ (mười hai triệu đồng).

Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu đồ vật; xử lý vật chứng:

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra Công an huyện Quỳ Hợp đã tạm giữ tài sản gồm:

- 01 chiếc xe mô tô, 02 chiếc điện thoại di động (Có đặc điểm như mô tả tại biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu). Chiếc xe mô tô thuộc sở hữu của chị Vi Thị H nên Công an huyện Quỳ Hợp đã trả lại cho chị Vi Thị H. 02 chiếc điện thoại di động hiện đang được bảo quản tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quỳ Hợp.

Về trách nhiệm dân sự:

Chị Vi Thị Hồng đã nhận lại tài sản bị trộm cắp, nay chị H không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm. Các bên cam đoan chấm dứt phần dân sự.

Bản cáo trạng số 27/CT-VKSQH ngày 20/3/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳ Hợp truy tố bị cáo La Văn S về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳ Hợp giữ quyền công tố luận tội và tranh luận, đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Đề nghị xử phạt La Văn S từ 15 tháng tù đến 18 tháng tù; Về trách nhiệm dân sự: Chị Vi Thị H đã nhận lại tài sản bị trộm cắp nay không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm nên

đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét; Về án phí: Bị cáo La Văn S phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Bị cáo La Văn S nhất trí với quyết định truy tố của Viện kiểm sát và lời luận tội của Kiểm sát viên. Bị cáo hối hận về hành vi phạm tội và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về Tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Quỳ Hợp, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳ Hợp, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Những chứng cứ xác định có tội:

Căn cứ các tài liệu chứng cứ Cơ quan điều tra thu thập được tại hồ sơ vụ án; Căn cứ lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai bị hại và các tài liệu chứng cứ có tại hồ sơ vụ án, đã có đủ cơ sở kết luận:

Vào khoảng 16 giờ ngày 22/01/2023, tại nhà ở chị Vi Thị H tại bản Ch, xã Ch, huyện Q, tỉnh Nghệ An, bị cáo La Văn S có hành vi trộm cắp tài sản là 01 chiếc xe mô tô trị giá 12.000.000,đ (mười hai triệu đồng).

Hành vi trên của La Văn S đã phạm tội "Trộm cắp tài sản". Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

[3] Xét tính chất vụ án; tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Hành vi của bị cáo La Văn S là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của cá nhân, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự, an toàn xã hội nên cần lên cho bị cáo mức án nghiêm tương xướng.

Các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo

thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đó là các tình tiết cần áp dụng để giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Chị Vi Thị H đã nhận lại tài sản bị trộm cắp. Nay chị Vi Thị H không yêu cầu bị cáo phải bồi thường, do đó Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo La Văn S là lao động phổ thông, không có thu nhập, không có tài sản. Do đó Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Vật chứng vụ án:

- Tài sản bị cáo trộm cắp thuộc sở hữu của chị Vi Thị H nên Công an huyện Quỳ Hợp đã trả lại cho chị Vi Thị H.

- Điện thoại di động thuộc sở hữu của bị cáo La Văn S, do không liên quan đến vụ án nên cần trả lại cho bị cáo La Văn S.

- 01 que test ma túy cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí: Bị cáo La Văn S phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015.

Xử phạt La Văn S **01** (một) năm tù về tội "Trộm cắp tài sản". Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 22/01/2023.

2. Vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Khoản 2, 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 01 que test xét nghiệm chất ma túy;

- Trả lại cho La Văn S 02 chiếc điện thoại di động NOKIA

(Chi tiết được thể hiện tại biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 21/3/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quỳ Hợp).

3. Án phí sơ thẩm:

Căn cứ Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc Hội:

Bị cáo La Văn S phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000đ (hai trăm nghìn đồng).

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, vắng mặt bị hại.

Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án.

TM/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Sở Tư pháp tỉnh Nghệ An;
-VKSND huyện Quỳ Hợp;
- Công an huyện Quỳ Hợp;
- Thi hành án dân sự;
- Thi hành án hình sự;
- Bị cáo, Bị hại;
- Lưu hồ sơ.

Trương Thị Thu Hà

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Các Hội thẩm nhân dân Chủ tọa phiên toà

Nguyễn Thị Hường Vi Văn Hậu Trương Thị Thu Hà

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Các Hội thẩm nhân dân | Chủ tọa phiên toà

Trương Thị Thu Hà